

## **Kinh Thẳng Quân Hóa Thế bách luận Già Tha (Gàtha = Tụng)**

- Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh quyển thứ 32 thuộc Luận Tập Bộ Toàn.
- Thứ tự Kinh Văn số 1692
- Đời nhà Tống, Tây Thiên miền Trung nước Ấn Độ; nơi chùa Mật Lâm, Na Lan Đà, nước La, Ngài Tam Tạng Minh Giáo Đại Sư, Sắc Tử Sa Môn Thần Thiên Túc Tai phụng chiếu dịch từ chữ Phạn sang chữ Hán.
- Sa Môn Thích Như Điển – Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover Đức Quốc dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt tại thư phòng chùa Viên Giác ngày 8 tháng 10 năm 2007.

Trong quá khứ có vị Tiên tên là Vĩ Bà đã chẳng dùng điển tịch, chương cú để nói rằng:

Ta nay tự vịnh vui chỗ ngu  
Lược tụng Già Tha và bách tụng  
Hành ân, hành nghĩa, hành hiền đức  
Vô ngã, vô mạn, vô khư nhược  
Chơn thật từ bi nên trọng Thầy  
Hay làm kẻ trên lìa chỗ làm  
Chỉ có tham lam, chí cương quyết  
Bản thân cao đẹp lại nhu hòa  
Nếu gặp địch mạnh hay dừng mảnh  
Thân này gọi là tướng Đại Nhân  
Người trẻ hành thiện thật ít có  
Người cầu, kẻ cầu đều hoan hỷ  
Nếu người xưng tán ta xấu hổ  
Những người như thế cũng khó được  
Muốn cầu tốt đẹp, trước cầu pháp  
Pháp thượng tâm tịnh, đức tự sanh  
Tất cả giới hạnh đều nghiêm trì  
Người này thế gian thật khó có  
Thiên nhiên tánh thiện, nói là thiện  
Người hiền người ác đều rõ biết  
Hoặc kia, có ấy cũng tàng chứa  
Điều ấy người rõ, đời khó được  
Tánh lửa hay âm, gốc là nhiệt  
Tánh trắng trong sáng cũng như thế  
Tộc Sát Đế Lợi gọi trên hết  
Dưới đó các tộc sao lại sợ  
Thân quyền gặp nguy nên cứu giúp  
Người khác gặp nạn cũng như vậy  
Kiệt lực vì người, tình chẳng hai  
Trong đây đời sống gọi chánh mệnh

Bồ thí nhẫn nhục cùng lực sáng  
Điều phục các căn gọi là lành  
Đây là Bạc Thánh thật trang nghiêm  
Vàng báu trang nghiêm như vác nặng  
Thế gian chưa từng có một vật  
Chẳng bị vô thường phá hoại không  
Chỉ có vô vi đức tịch tĩnh  
Trải qua ngang nhiên, lại thường trụ  
Lành thay hình sắc, thân đoan chánh  
Đầy đủ hay tu, đức sáng ngời  
Giống như trăng sáng giữa thanh không  
Thanh tịnh trắng trong chiếu mọi nhà  
Giàu có bồ thí đến mọi người  
Tâm thức thành tựu rất nhiều pháp  
Mạnh mẽ cứu giúp kẻ yếu đuối  
Lành thay! Đức này thật tốt đẹp  
Đức ấy nhiều lần cảm vô đức  
Kẻ ngu khinh đức nên bỏ mất  
Kẻ trí sáng như mặt trời hồng  
Ngu như sao sáng bị che mù  
Người hiền hay hộ thân các việc  
Tất cả đều tu Đức cao vời  
Nếu có túng tâm phạm lỗi lầm  
Siêng tu nhiều Đức lại như trước  
Kẻ ác xa rời nơi giới đức  
Thường muốn gàn gũi kẻ chẳng lành  
Như bỏ ao công đức trong sạch  
Mà vào chỗ nước như bùn dơ  
Bôi dầu lên thân để trừ dơ  
Trừ dơ lại phải rửa dầu ấy  
Giống như làm việc mong thành công  
Nếu muốn thành công bỏ việc làm  
Người ác xấu xa như rắn đen  
Kẻ ác mê mờ như voi say  
Người lành sợ tâm bị tổn thương  
Kẻ ác điên đảo tình vui thích  
Lửa lớn trời nóng khó diệt liền  
Vực sâu chẳng đáy chưa rõ biết  
Dùng huệ lành xem việc ác nguy  
Sâu hay tin chắc chẳng nghi ngờ  
Rớt vực vào lửa thật nguy hiểm  
Hoặc có thân còn lại gượng đứng  
Hoặc có thân còn lại gượng đi  
Nếu người rơi vào nơi ác thú  
Ác thú suốt sâu khó thể ra  
Nước lớn nổi sóng khó thể chảy  
Lửa lớn đốt cháy khó thể thiêu  
Ác nhờn gây hại chẳng thể đánh  
Đây chính thế gian tài sản quý

Kẻ yếu có của cố giữ gìn  
Người trung cũng chẳng giữ được của  
Người giữa thấy tiền tâm thật vui  
Người yếu nương tiền, đời quan trọng  
Tất cả chủng tộc màu sắc, đức  
Đồng hành thân quyến và bằng hữu  
Mỗi mỗi chẳng rõ từ đâu đến  
Tuy chỉ ngu tham thích tiền tài  
Kẻ giàu nói dối, người cho thật  
Kẻ tham nói thật cho là không  
Nịnh hót lúc thuận, chẳng làm đúng  
Kẻ hiền tốt ấy không xấu hổ  
Có tiền giàu có chẳng có đức  
Nếu như có đức, người xưng tán  
Chẳng tài, tham lam, đức chẳng đủ  
Kẻ ngu vô trí hay chê bai  
Dũng mãnh đức hạnh, có như không  
Đó chính người này chơn giác quán  
Lìa tài, an đạo, chốn thanh bần  
Thân quyến khinh nghèo thật là sai  
Giết con, giàu có cho chơn thật  
Kẻ cao, không tài, chẳng phải yếu  
Thân quyến, bè bạn thuận theo đời  
Chỉ biết rượu chè chẳng rõ tội  
Phải rõ cõi ác hiểm trầm luân  
Ở đó thọ tội thật khổ sở  
Kẻ xin qua lại mong đồ cho  
Toàn chẳng có huệ sai tình ý  
Kẻ xin chẳng tùy, nghịch tình này  
Phần ý cả sân, than chỗ hận  
Người này tâm tiện lời nói ngụy  
Bỏ lợi chẳng thể hưởng bỏ mạng  
Người này keo kiệt, si mê nặng  
Cứu giúp, bố thí chẳng hề biết  
Tàng trữ tiền, vài cuối chẳng còn  
Khổ hạnh huệ thí luôn vững chắc  
Một người như thế giúp nhiều tiền  
Ngu mê càng nhiều chẳng suy nghĩ  
Thọ khổ chẳng rõ hư vọng, keo  
Nhiều người giúp cho khổ bình đẳng  
Chẳng khiến, chẳng dùng, chẳng cùng người  
Kẻ vô trí với việc lành này  
Vàng bạc tích chứa đầy phòng ốc  
Chôn sâu chẳng sạch có ích gì  
Tham cùng, nên thí là quý nhất  
Nói kẻ ấy là bậc Thượng Nhơn  
Phú quý xả bỏ ít tiền, vài  
Như sông ít giọt ai bảo lo  
Nếu người nương pháp, hành chẳng nghèo

Siêng thí giống như thích người đẹp  
Nếu thí nhiều tiền, làm giảm chứa  
Cảm quả khổ đau cũng như thế  
Thanh tịnh tâm điền, ấy vua pháp  
Thiếu niên giới đức giống hương hoa  
Từ tâm nhu nhuyễn như người đẹp  
Lịch duyệt trang nghiêm việc làm hay  
Lễ bái Thánh cảnh hay bố thí  
Tinh tấn đa văn thọ khổ hạnh  
Quy tắc nếu giảm, chẳng giới hạnh  
Trước tu nhiều lành cùng tổn công  
Nay lại gọi là người rõ biết  
Đời sau sanh Thiên mọi người phục  
Phước thọ xa lâu hằng vui vẻ  
Đều do trì giới được thành công  
Thường nghe cực khổ ngục tam đồ  
Hằng giữ uy nghi đủ giới đức  
Thọ tận kiếp này xong mạng này  
Diêm Ma, ác thú ta chẳng sợ  
Thành Hoàn, Tụ lạc cùng rừng rậm  
Hoặc có mê mờ; hoặc trí tuệ  
Giả sử rõ pháp, chẳng rõ pháp  
Nếu cầu Thiệt Thệ, tu trì giới  
Kiên trì cấm giới làm thanh tịnh  
Hằng nên gần gũi thiện tri thức  
Như pháp siêng tu, nghiệp lành đầy  
Tất cả công đức đều tụ tập  
Trì giới pháp lợi, được an lạc  
Nếu ý ngu mê có hoại thương  
Đức mệnh sát na liền diệt mất  
Kẻ trí duyên gì mà uống rượu  
Kia hoặc uống rượu, chướng ngu liệt  
Cứu cánh là chẳng được gọi lành  
Hốt nhiên trời đất lại vô thường  
Nhiễm ô đầy thân đồ bất tịnh  
Tuy nhiên thân quyến cùng vui uống  
Say rồi cùng nhau liền hại mạng  
Như thế chỉ trong sát na thôi  
Nói rằng rượu độc hơn thuốc độc  
Đặc tội, nguyên nhân, hành dâm dục  
Chơn như bỏ mệnh thường vươn tâm  
Tất cả dục tình chẳng lợi ích  
Còn dùng si mê tuyển người nữ  
Nếu vui vợ mình cầu thích chí  
Do thường tham ái nên muốn thêm  
Ở nơi thiếp kia vọng tìm cầu  
Bi cảm cô đơn, tâm sợ hãi  
Huyết, thịt, gân, cốt, da, mũi dãi  
Trong ngoài đều đến, thân bất tịnh

Tự thân vợ con chẳng hợp được  
Đàn bà khác ấy há hợp chẳng  
Nếu người chí thanh, chẳng dâm dục  
Rõ biết hòa hợp như mộng huyễn  
Cho nên xa lìa người nữ này  
Mà được tâm yên lìa mê vọng  
Người nữ thật có thể làm vui  
Giàu có đẹp đẽ cũng như vậy  
Thân quyến cùng đồng sanh ái luyến  
Mệnh này chẳng bền, lại vô thường  
Người ngu cứ bỏ, tăng tham ái  
Trí giả suy nghĩ cuối hoàn không  
Nếu hưởng ái trần để vui ở  
Lúc nào ra khỏi, đến bồ đề  
Tu hành chớ nệ nơi gian khổ  
Sau đó mới được thân an lạc  
Đây chính lời lành chơn lợi ích  
Uống vào nên dụ thuốc thật hay  
Tất cả việc làm đều rõ biết  
Sai trái, nguy vong hết thể rõ  
Nếu đây làm được, kia làm được  
Việc lành sao lại có chỗ che  
Người người tu tạo việc trước đây  
Trước trừ tà loạn, chánh tư duy  
Quyết định sau đó chẳng sai trái  
Tự nhiên an ổn lìa chẳng sanh  
Nếu tu nghiệp lành, làm tăng trưởng  
Một lòng yên tĩnh lìa trôi nổi  
Như có oan gia, bệnh phiền não  
Tự nhiên trừ bỏ tuyệt ngu si  
Ác khẩu, lưỡng thiệt, tâm hạ liệt  
Người ngu buông ý bỏ theo tình  
Há rõ chim sẽ màu đẹp để  
Hay dụ khỉ, cò, chim cú thày  
Hay chứa ngu si không giải đúng  
Tán dương tinh tấn giới thí môn  
Ta nói có người làm việc này  
Làm phước, an thân là tối thượng  
Tự tại pháp âm đồng ca nhạc  
Vô tâm vui ấy liền nương gì  
Các người có tình nếu bỏ cảnh  
Và đây bàn sanh chính người này  
Vì lợi, phi lời đều chẳng ngộ  
Là thật, chẳng thật đều chẳng rõ  
Như thế hiển nhiên chẳng rõ phân  
Tuy đủ hình người, giống súc sanh  
Chẳng rõ lành thiện cùng ngu si  
Há nói Giả Can khác Sư Tử  
Chẳng phân hơn thua, thấy giống nhau

Kẻ trí rõ biết chẳng cùng sống  
Chẳng nói là Thánh, chẳng ngu si  
Chẳng tạo lưỡng thiệt, chẳng ngã mạn  
Khó rõ lý cao, có chỗ biết  
Nói đây Bà La Môn trang nghiêm  
Một lòng rõ ý tu chơn hạnh  
Sai trái từng lúc chẳng thực hành  
Ngã mạn, người ác cùng đấu tranh  
Như thế sắc, đức ta chẳng có  
Ngu si trong tâm lo điên đảo  
Từ nhẩn toàn không, nhiều hung hăng  
Đây là những điều sai trái lắm  
Chấp vì đức mình hơn kẻ kia  
Xuất gia đường lớn tâm chẳng dầy  
Bạn lành hầu như chẳng kính thân  
Thầy dạy chưa từng dâng cúng dường  
Chỉ gần tranh đấu thật ngu si  
Trời rộng trăng tròn, thực chẳng khuyết  
Dưới núi hoa cỏ chẳng hề tàn  
Người đời vô thường khác đây mấy  
Nên tranh hơn ngã để làm gì  
Người nữ bản tánh thật chẳng lành  
Chẳng ngại người tu hơn thiện nghiệp  
Cỏ A Mạt La có hạt này  
Đây là thế gian sai ba loại  
Tôn trọng pháp sư, thăm Thánh Tích  
Tân hành tri túc, nhớ bi trí  
Như thế năm loại việc thế gian  
Nếu nói khó làm lại dễ làm  
Rõ người rõ pháp thường làm lành  
Lại hay tìm hỏi người bạn lành  
Giống như trong cát có vàng thật  
Tất cả hữu tình đều biết quý  
Ngu liệt cùng làm, chẳng tự do  
Tự nhiên vô đức, lại vô trí  
Làm kẻ xuất gia mà bạo ác  
Tức nhiên đời sống chẳng gọi lành  
Tại sao chẳng tin nơi bạn bè  
Tại sao chẳng rõ nơi Người, Trời  
Tại sao chẳng thực hành phương tiện  
Tại sao tự mãn cho là đủ  
Người keo kiệt bố thí chỗ nào  
Cát đụn nơi nào lại có nước  
Bất tịnh xứ nào lại thơm hương  
Người ác chỗ nào có ân nghĩa  
Người giận, yêu lại có đức gì  
Kẻ oan gia nơi nào có bạn  
Người thụ hưởng sao biết đầy đủ  
Đời sống dài lâu sao được thế

Dâm nữ kiêu sa chẳng tin sâu  
Người si, ngu dại chẳng phân biệt  
Phú quý vinh hoan ai được lâu  
Nghiep nhưn quyết định khó phá hoại  
Bà La Môn được ăn hoan hỷ  
Chim sẻ nghe sấm lại cùng vui  
Người lành cứu hộ kẻ khác vui  
Người ngu phá hoại thì vui nhộn  
Ngu, mê, ái, lạc tạo đấu tranh  
Như tham được của tâm vui sướng  
Người hiền nghe kia nói lời hay  
Như ong đánh mùi hương hoa thơm  
Người có đức hay gần với đức  
Người hay sai, sai ấy thành oán  
Người trộm cướp, cướp ấy là khổ  
Người tri túc, kẻ ấy lại vui  
Sao lại nản chí khi trì bát  
Há bỏ công sức của người kia  
Rõ chẳng vì thân mà chấp ngã  
Nên điều tâm cho tốt, nhu hòa  
Nơi tâm chẳng ái, chẳng nhưn ngã  
Con nai không nhà, ở vườn rừng  
Ở nhà người giàu được tôn quý  
Chẳng vì việc nhỏ mà cầu cạnh  
Bỏ lại vọng duyên các việc vui  
Rốt chẳng ngại ngừng thật tự do  
Đời sống như là một thiên nga  
Dài lâu ở mãi trong nước sạch  
Vương thành, làng ấp nơi người ở  
Tám đức nhiều ít chẳng còn gì  
Tâm từ trong sáng, quở xấu hổ  
Rõ pháp vô ngã thật là vui  
Dãy núi, suối nước chảy qua động  
Ăn quả, áo da để che thân  
Tịch tĩnh núi rừng thật ưa thích  
Đâu cần làng xóm để tìm cầu  
Ở núi chẳng thấy nhà cửa gì  
Tự tại không chớ, thích đi ngay  
Ở nơi tâm ấy hay lợi lạc  
Hàng phục căn thức sống dài lâu  
Ta nay dạy dỗ các người rồi  
Chấp tay cung kính tâm lắng nghe  
Tất cả pháp tạng thật an lạc  
Kia nên vui với tâm lạc ấy  
Người biết rõ quả báo nơi người  
Nếu trong sát na chưa có được  
Thân sau ngu muội sao làm phước  
Theo trước tự lùì mình đày đọa  
Giọt nước trên đất chẳng ở lâu

Dụ như mạng người chẳng bền chắc  
Ba loại vô ngại ai có thể  
Nếu là người trí hay thực hiện  
Như thế nếu người tùy theo đó  
Tác ý ba loại rõ ít nhiều  
Giống như chim rừng quán tự thân  
Se sẻ đẹp hơn, chẳng phải mình  
Vô thường sanh tử ai người yêu  
Trí huệ đã từng quán năm căn  
Thân này tuy có, rốt chẳng lâu  
Nói cho người rõ, thế gian rỗng  
Như thể Diêm Ma, người thấy rõ  
Chúng sanh thọ khổ bao người khỏi  
Già, chết chẳng hại, cõi an lạc  
Vì sao các người lại chuyển làm  
Vô thường mọi mặt đều đã rõ  
Chỉ việc tham sống lại chẳng hay  
Đường trước mịt mù xa ánh sáng  
Duyên gì chót vót chẳng nghĩ suy  
Cha mẹ vợ con cùng bè bạn  
Hòa hợp hư huyền chờ thời gian  
Chánh pháp gần gũi nên nương vào  
Hay đuổi vô thường, khổ sanh tử  
Cầu nhiều hay sanh nhiều phiền não  
Hộ thân sanh nơi sợ hãi thật  
Phá hoại sanh được thật ưu sầu  
Kẻ trí nếu cầu có lợi gì  
Kia nếu chẳng tu hạnh chơn thật  
Luân hồi sanh tử bao giờ dừng  
Kẻ trí thường xem thế gian này  
Đều thành huyền hóa lẫn ngu si  
Lời giả, xướng ca chẳng phải thật  
Tham dục truy cầu như ghẻ nhọt  
Tồn đời chẳng chắc như huyền mộng  
Sao bằng Phật Pháp dụng thân tâm  
Do đó cho nên chẳng tạo tội  
Tất cả bình đẳng nát theo thân  
Thế gian sao có tâm ngu muội  
Chẳng rõ nghĩ suy tội ác sanh  
Chỗ chớ lành dữ nơi tâm kia  
Hộ đời người trời nên rõ biết  
Tâm nếu chẳng hay suy nghĩ này  
Bao giờ mới được tiêu các tội  
Tùy duyên ngồi ở, đồ thọ dụng  
Cỏ rơm mặc áo được thời gian  
Nhân này trợ duyên làm lợi ích  
Kỳ dư đồ đạc nào phiền người  
Chỉ thấy trang nghiêm nơi cung điện  
Tuy là thô xấu đồ ngồi nằm



Tri túc tự nhiên tâm hỷ lạc  
Như xem người xấu hơn trời người  
Nên rõ trên đời chỉ vì tiền  
Nước, lửa, trộm cắp đều bị cướp  
Như thế muốn cầu phước đời sau  
Chưa cầu những gì chẳng phải tiền  
Luận nghị công thương, nông cùng sĩ  
Chẳng nương pháp tắc, chớ nên làm  
Nên rõ việc này phải thích hợp  
Lìa phước tự nhiên chẳng thành tựu  
Nếu hay làm lành hoặc chẳng làm  
Nên rõ chẳng phải riêng người nào  
Cùng với thân này, chỗ nghiệp tạo  
Do đây tất cả chúng sanh được  
Như thế tất cả chỗ tạo nghiệp  
Lại hay đời sau chẳng sanh lại  
Sanh lão bệnh khổ cùng vô thường  
Tiếp theo chưa rõ từ đâu đến.

### **Kinh Thắng Quân Hóa Thế Bách Luận Già Tha Hết**

*Dịch xong ngày 10 tháng 10 năm 2007  
tại thư phòng chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc.*

\*  
\* \*

Tập thứ 32 của Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng kinh này thuộc Luận tập Bộ Toàn, gồm 790 trang khổ A4 chữ Hán chia ra làm 3 cột. Nếu nhân lên thành 4 cho khổ A5 khi dịch sang tiếng Việt thì tập 32 này cũng đã gần 3.200 trang đánh máy.

Luận này chúng tôi bắt đầu dịch vào ngày 23 tháng 12 năm 2003 tại Tu Viện Đa Bảo, Úc Đại Lợi, nhân lần nhập thất thứ nhất và dịch cho đến ngày 10 tháng 10 năm 2007 thì xong toàn bộ tại thư phòng chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc. Chỉ trừ phần Thành Thật Luận đã có cố Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm đã dịch từ trang 239 đến trang 374 và phần Đại Thừa Khởi Tín Luận do Thượng Tọa Thích Thiện Thông đã dịch sang tiếng Việt từ trang 575 đến trang 582. Ngoài ra tất cả những phần còn lại trong tập thứ 32 này chúng tôi đã tự dịch sang tiếng Việt trong năm mùa an cư kiết hạ và nhập thất từ năm 2003 đến năm 2007 tại Úc và tại Đức.